

**TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG
MOBIFONE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1253/MOBIFONE-KHCL
V/v công bố thông tin MobiFone

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp, trong đó quy định các nội dung về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 2746/UQ-MOBIFONE ngày 27/5/2021 của Tổng công ty Viễn thông MobiFone.

MobiFone kính báo cáo Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về công bố thông tin đối với nội dung “Báo cáo mục tiêu tổng quát, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023 của Tổng công ty Viễn thông MobiFone” theo quy định tại Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021.

(Báo cáo mục tiêu tổng quát, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023 của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Phụ lục gửi kèm theo công văn này)

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT TCT (để b/c);
- Tổng giám đốc TCT (để b/c);
- Anh Nam PTGD TCT;
- KSV TCT;
- Ban Kiểm toán nội bộ;
- Ban Truyền thông (để công bố thông tin);
- Lưu: VT, KHCL.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Bùi Sơn Nam

Phụ lục

BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023

*(Kèm theo Công văn số 1253/MOBIFONE-KHCL ngày 31 tháng 3 năm 2023
của Tổng công ty Viễn Thông MobiFone)*

**TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG
MOBIFONE**

MST: 0100686209

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

- Xây dựng và phát triển MobiFone thành Tổng công ty nhà nước mạnh, năng động, hiệu quả và bền vững; từng bước thực hiện chuyển đổi từ doanh nghiệp viễn thông sang doanh nghiệp số.
- Triển khai chiến lược kinh doanh phù hợp, tăng cường vùng phủ, nâng cao chất lượng mạng di động, gia tăng lợi thế cạnh tranh, duy trì và phát triển thị phần dịch vụ viễn thông di động; nâng cao tốc độ, trải nghiệm mạng di động 4G cho khách hàng; phát triển mạng 5G phù hợp với nhu cầu thị trường; bảo đảm an toàn, an ninh mạng.
- Đẩy mạnh tăng trưởng, phát triển các lĩnh vực, sản phẩm, dịch vụ mới để mở rộng thị trường và nguồn doanh thu; phấn đấu là doanh nghiệp viễn thông đi đầu trong đổi mới, áp dụng công nghệ mới với các phương thức kinh doanh đa dạng; đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng, phát triển khoa học - công nghệ; đổi mới sáng tạo; nghiên cứu và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin.
- Tăng cường đầu tư xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng sẵn sàng đáp ứng nhu cầu về kết nối và xử lý dữ liệu, cung cấp các dịch vụ số mới, không gian mới, đảm bảo chất lượng cung cấp, trải nghiệm khách hàng, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp.
- Tối ưu hóa chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực vốn, hiệu quả tài chính của doanh nghiệp; tăng cường quản trị doanh nghiệp theo các chuẩn mực tiên tiến, hiện đại.
- Nâng cao năng suất, hiệu quả lao động; đào tạo, phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đội ngũ nhân sự có năng lực, phẩm chất đạo đức, phong cách làm

việc hiện đại, chuyên nghiệp đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh, phù hợp với xu hướng chuyên đổi số; chăm lo tốt đời sống cho người lao động.

- Tập trung hoàn thiện Chiến lược phát triển đến 2030, tầm nhìn đến 2045; Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn 2021-2025; Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Viễn thông MobiFone giai đoạn 2021-2025 phù hợp với tình hình mới, tiếp tục khẳng định vai trò và vị thế của MobiFone là Tổng công ty nhà nước mạnh, hiệu quả và đóng góp tích cực hơn nữa vào sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

BẢNG SỐ 1: CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chính		
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		
3	Doanh thu công ty mẹ ¹	Tỷ đồng	28.754
4	Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ ¹	Tỷ đồng	2.170
5	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ ¹	Tỷ đồng	1.736
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (Nộp ngân sách Công ty mẹ) ¹	Tỷ đồng	2.100
7	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ tối đa	Tỷ đồng	6.300
8	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ ¹	%	7,1
10	Không có nợ phải trả quá hạn và Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn		> 1

¹ Các chỉ tiêu này: (1) chưa tính đến yếu tố khách quan phát sinh theo quy định hiện hành của nhà nước (chính sách đầu giá băng tần, chính sách nộp phí Viễn thông công ích...); (2) chưa tính đến ảnh hưởng của việc hoạch toán điều chỉnh số dư giá trị dịch vụ viễn thông còn phải cung cấp cho khách hàng tại thời điểm 0h00 ngày 01/01/2022 nhưng đã ghi nhận doanh thu từ năm 2021 trở về trước (doanh thu chưa thực hiện).